

QUYẾT ĐỊNH

V/v Phê duyệt dự toán chi phí và kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp
Đơn hàng: mua sắm SCTX HT cầu trục kho than

GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN THAN - ĐIỆN NÔNG SƠN - TKV

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Than-Điện Nông Sơn-TKV (V-NSCP) đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua ngày 28/05/2021;

Căn cứ Quyết định số 56/QĐ-HĐQT ngày 31/03/2026 của HĐQT Công ty về việc ban hành Quy chế quản lý vật tư

Căn cứ Quyết định số 220/QĐ-V.NSCP ngày 03/02/2025 của Giám đốc Công ty về việc ban hành Quy định về mua sắm vật tư để đảm bảo tính liên tục cho hoạt động sản xuất, và duy trì hoạt động thường xuyên sử dụng vốn sản xuất, kinh doanh của Công ty cổ phần Than-Điện Nông Sơn -TKV;

Căn cứ Quyết định số 1698/QĐ-V.NSCP ngày 17/07/2025 của Giám đốc Công ty cổ phần Than – Điện Nông Sơn – TKV về việc ban hành quy trình quản lý, thực hiện công tác quản lý vật tư;

Theo đề nghị của Tổ tư vấn công ty.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt dự toán đơn hàng: mua sắm vật tư SCTX HT cầu trục kho than:
(theo phụ lục đính kèm)

1. Giá trị dự toán: 247.740.900 đồng (Bằng chữ: Hai trăm bốn mươi bảy triệu, bảy trăm bốn mươi nghìn, chín trăm đồng, đã bao gồm thuế VAT)

2. Nguồn chi phí: Từ nguồn chi phí SXKD của Công ty.

Điều 2. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp như sau:

- Hình thức lựa chọn nhà cung cấp: Báo giá cạnh tranh rút gọn
- Thời gian tổ chức mua sắm: tháng 10/2026
- Loại hợp đồng: theo đơn giá cố định
- Thời gian thực hiện hợp đồng: Trong vòng 45 ngày kể từ ngày ký kết Hợp đồng

Điều 3. Kế toán trưởng, trưởng các phòng: TCHC, KĐV, TCKT, KTĐ và Tổ tư vấn công ty căn cứ quyết định thi hành./

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Các PGĐ (e.copy)
- Lưu VT, KĐV, Kha(6).



GIÁM ĐỐC

Trần Hữu Thắng

PHỤ LỤC: DỰ TOÁN CHI PHÍ

(Kèm theo Quyết định số: ~~2574~~ /QĐ-V.NSCP ngày 22 tháng 10 năm 2026 của Công ty cổ phần Than - Điện Nông Sơn - TKV)

TT	Tên vật tư hàng hoá	Mã VT	Danh điểm, thông số KT, số chế tạo	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
1	Cáp điện		Cáp điện mềm. vỏ cao su có lõi bố 3x16 mm2 lõi mềm nhiều sợi	Mét	300	315.000	94.500.000	
2	Cáp thép bọc nhựa		Kích thước phi 12	Mét	120	79.000	9.480.000	
3	Khóa cáp		Loại inox	Bộ	30	77.000	2.310.000	
4	Con trượt treo cáp dầm I		Con trượt treo dầm thanh I 75	Bộ	12	799.000	9.588.000	
5	Ray điện trượt		Ray điện trượt 1 pha Dòng điện định mức: 500A Kích thước mặt cắt: + Chiều cao: 33mm + Chiều rộng khe/lòng ray: 26mm Độ dày phần thân/gân chịu lực: 4.7mm + Độ dày phần đáy/thành: 1.8 mm Chiều dài: 6m một thanh	Thanh	12	3.899.000	46.788.000	
6	Chổi tiếp địa cầu trực		Loại tải lớn 500A/800A + Chiều dài tổng thể: 147 mm (phần đáy) và đoạn trên dài 115 mm + Chiều cao: 60mm	Cái	6	3.515.000	21.090.000	
7	Chổi than		Loại JD 201: 12x32x60 mm	Cái	12	309.000	3.708.000	
8	Chổi than		Loại JD 201: 8x20x32 mm	Cái	12	202.500	2.430.000	
9	Chổi than		Loại JD 201: 10x25x50 mm	Cái	12	225.000	2.700.000	
10	Quạt thông gió		Điện áp : 200-240V Hãng : SUNUON Kích thước : 300x300x38mm Tốc độ : 2800-3250 rpm	Cái	3	4.350.000	13.050.000	
11	Hộp tiếp điểm điều khiển cam		Loại KT10-100. 100A	Cái	15	1.305.000	19.575.000	
	Tổng giá trị trước thuế:						225.219.000	
	Thuế GTGT 10%:						22.521.900	
	Tổng cộng:						247.740.900	

